

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIÊU LUẬN  
ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG  
CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐỀ TÀI: Nhóm Gà Chip  
TÌNH HÌNH BẠO LỰC GIA ĐÌNH  
TẠI VIỆT NAM**

**GVHD: Nguyễn Phước Trọng  
SVTH:**

Nguyễn Hữu Trung  
Trần Thị Tuyết Nhung  
Nguyễn Thị Thanh Hòa  
Trần Thị Mỹ Hào  
Nguyễn Thanh Huy  
Nguyễn Thị Thanh Kiều



TP. Hồ Chí Minh 01/02/12

## THÀNH VIÊN NHÓM GÀ CHÍP

Họ và tên	MSSV
Nguyễn Hữu Trung	3005100865
Trần Thị Tuyết Nhung	3005100533
Nguyễn Thị Thanh Hòa	3005100241
Trần Thị Mỹ Hảo	3005100205
Nguyễn Thanh Huy	3005100293
Nguyễn Thị Thanh Kiều	3005100329

## Mục Lục

<i>Lời nói đầu</i> .....	1
<b>I. Khái niệm</b> .....	2
<b>II. Thực trạng</b> .....	2
<b>1. Bạo lực thể xác</b> .....	2
1.1 Bạo lực thể xác ở trạng thái bình thường .....	2
1.2 Bạo lực thể xác khi mang thai .....	4
<b>2. Bạo lực tình dục</b> .....	5
<b>3. Bạo lực chống chất cả thể xác và tình dục</b> .....	6
<b>III. Nguyên nhân và hậu quả</b> .....	8
<b>1. Nguyên nhân</b> .....	8
1.1 Nguyên nhân về kinh tế .....	8
1.2 Nguyên nhân về học vấn.....	8
1.3 Nguyên nhân về nhận thức.....	8
1.4 Nguyên nhân do tàn dư về xã hội: .....	8
1.5 Nguyên nhân bất bình đẳng giới.....	9
1.6 Nguyên nhân do cờ bạc, rượu chè.....	9
1.7 Nguyên nhân từ tình dục.....	9
1.8 Nguyên nhân do ngoại tình .....	10
1.9 Nguyên nhân do xung đột gia đình .....	10
1.10 Nguyên nhân từ hai bên gia đình .....	10
1.11 Những nguyên nhân khác.....	10
<b>2. Hậu quả</b> .....	10
2.1 Đối với người bị bạo hạnh .....	10
2.2 Đối với chính người bạo hạnh .....	10
2.3 Đối với gia đình: .....	11
<b>IV. Giải pháp</b> .....	13
<b>Tài liệu tham khảo</b> .....	17

**Đề tài: Tình hình bạo lực gia đình tại Việt Nam**

### ***Lời nói đầu***

Bạo lực gia đình là vấn đề mà cả xã hội đang rất quan tâm, nó ảnh hưởng tới đời sống của rất nhiều người mà đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

Thế nhưng những người hiểu được bạo lực gia đình là gì và nó có tác hại như thế nào thì có không nhiều người biết đến. Mỗi gia đình có một hoàn cảnh khác nhau và nguyên nhân dẫn đến việc bạo hành cũng không giống nhau.



## **I. Khái niệm**

Vậy bạo lực gia đình là gì?

Theo Khoản 2 Điều 1 của Luật Phòng chống bạo lực gia đình quy định: Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với các thành viên khác trong gia đình.

## **II. Thực trạng**

### **1. Bạo lực thể xác**

#### **1.1 Bạo lực thể xác ở trạng thái bình thường**

Tỷ lệ bị bạo lực thể xác do chồng gây ra trong đời được định nghĩa là tỷ lệ phụ nữ từng kết hôn trả lời đã từng bị ít nhất một hành vi bạo lực thể xác do chồng hiện tại hoặc chồng cũ gây ra tại bất cứ thời điểm nào trong đời. Tỷ lệ bạo lực hiện tại là tỷ lệ phụ nữ đã từng có chồng cho biết phải hứng chịu ít nhất một hành vi bạo lực thể xác xảy ra trong vòng 12 tháng trước thời điểm phỏng vấn.



#### ***Bạo lực về thể xác***

Tỷ lệ bị bạo lực trong đời do chồng gây ra đối với phụ nữ Việt Nam là 31,5% và tỷ lệ này ở nông thôn cao hơn so với thành thị (32,6% so với 28,7%). Tỷ lệ bạo lực khác biệt đáng kể giữa các vùng. Tỷ lệ bị bạo lực thể xác trong đời do chồng dao động từ 23,6% tại khu vực duyên hải Nam Trung bộ và Bắc bộ cho đến 37,6% tại khu vực Đông Nam bộ (Biểu đồ 3.1.).

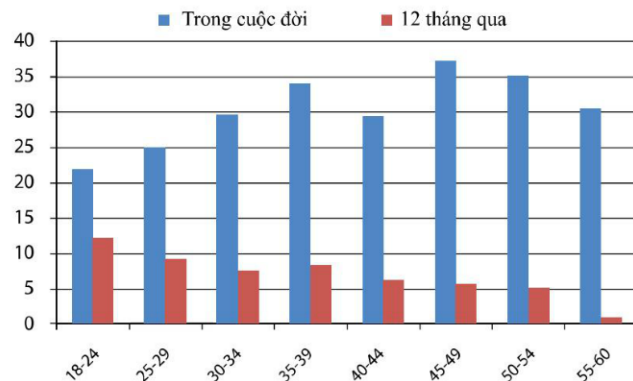
Tỷ lệ bị bạo lực thể xác hiện tại của Việt Nam là 6,4% (nông thôn 6,8% và thành thị là 5,6%). Tỷ lệ này dao động từ 5% (Vùng Trung du và Miền núi phía Bắc và Vùng Đồng bằng sông Cửu Long) đến 10,3% (Vùng Tây Nguyên).

Tỷ lệ bạo lực thể xác trong đời do chồng gây ra tăng theo tuổi. Vấn đề này theo đúng dự kiến vì khi xác định tỷ lệ bạo lực trong đời, chúng ta xác định trải nghiệm mang tính tích lũy: bao gồm

những trải nghiệm xảy ra khi phụ nữ còn trẻ, ngay từ đầu khi có mối quan hệ cho đến thời điểm khảo sát.

Tuy nhiên, tỷ lệ bị bạo lực thể xác hiện tại cao nhất ở độ tuổi trẻ nhất (12,2%) và giảm dần theo tuổi và điều này cho thấy rằng bạo lực thể xác xảy ra sớm và có thể giảm dần sau nhiều năm (Hình 3.1.)

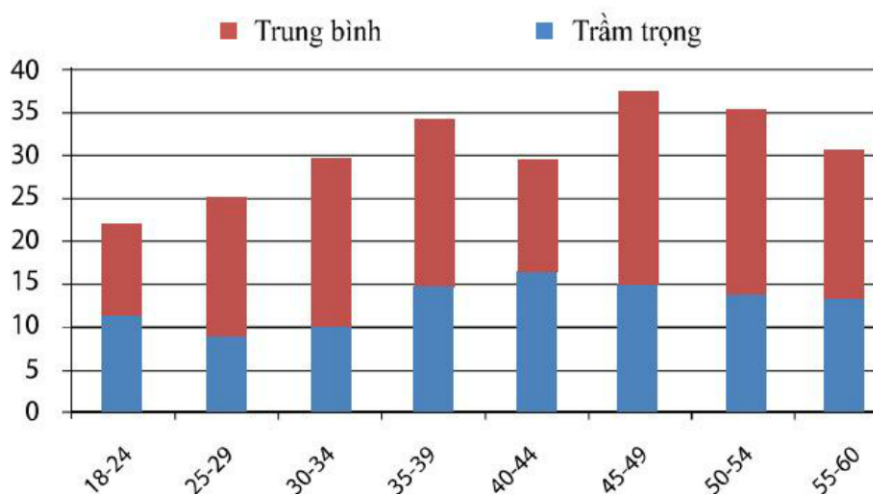
Hình 3.1. Tỷ lệ phụ nữ bị chồng gây bạo lực thể xác chia theo độ tuổi, Việt Nam 2010 (N=4561)



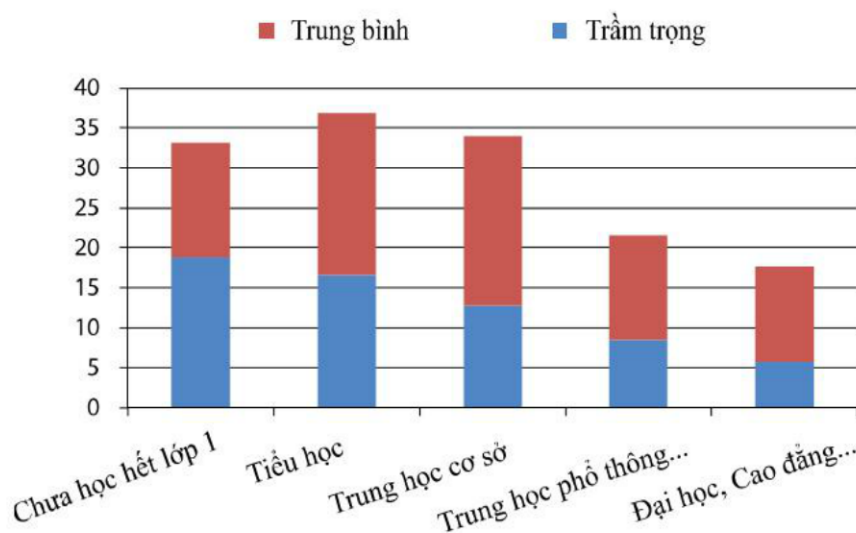
*Theo kết quả từ nghiên cứu quốc gia về bạo lực gia đình với phụ nữ ở Việt Nam*

Tỷ lệ bạo lực thể xác trong đời ở những phụ nữ có trình độ học vấn thấp (chưa học hết lớp 1, tiểu học và trung học cơ sở) chiếm khoảng hơn 30% (lần lượt là 31,2%, 36,9% và 33,9%), cao hơn so với tỷ lệ này ở những phụ nữ có trình độ học vấn cao hơn như trung học phổ thông hoặc cao hơn, mặc dù vẫn còn ở mức cao khoảng 20% (21,6% và 17,7%). Tình trạng tương tự cũng được xác định ở những phụ nữ bị bạo lực thể xác hiện tại (Hình 3.2.)

Hình 3.3 Tỷ lệ phụ nữ bị bạo lực thể xác mức độ trung bình và trầm trọng chia theo độ tuổi, Việt Nam 2010 (N=4561)



Hình 3.4. Tỷ lệ phụ nữ bị bạo lực thể xác mức độ vừa và trầm trọng chia theo trình độ học vấn của người phụ nữ, Việt Nam 2010 (N=4561)

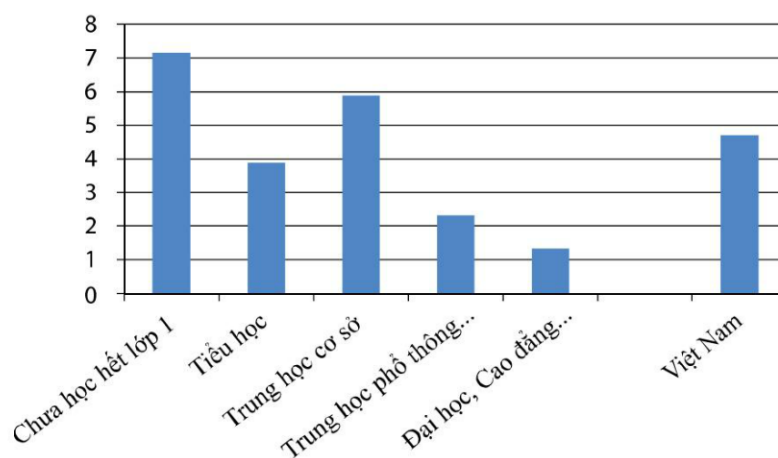


### 1.2 Bạo lực thể xác khi mang thai

Mang thai là giai đoạn nguy cơ đối với bạo lực: khoảng ¼ phụ nữ nói rằng bị bạo lực trong suốt thời kỳ mang thai. Bạo lực đối với phụ nữ đang mang thai được coi là bạo lực nghiêm trọng không những chỉ tác động tới người phụ nữ mà còn gây nguy hiểm cho bào thai. Tỷ lệ phụ nữ

bị bạo lực thể xác ít nhất một lần trong khi mang thai là 4,7 % (nông thôn 4,9% và thành thị là 4,2%). Bạo lực đối với phụ nữ đang mang thai phổ biến ở những phụ nữ chưa học hết lớp 1 (Hình 3.5.) Hơn nữa, 22% phụ nữ đã từng bị đánh trong khi mang thai, bị đâm và đá vào bụng.

Hình 3.5 Tỷ lệ phụ nữ từng mang thai bị chồng gây bạo lực thể xác trong thời gian mang thai chia theo trình độ học vấn, Việt Nam 2010 (N=4474)

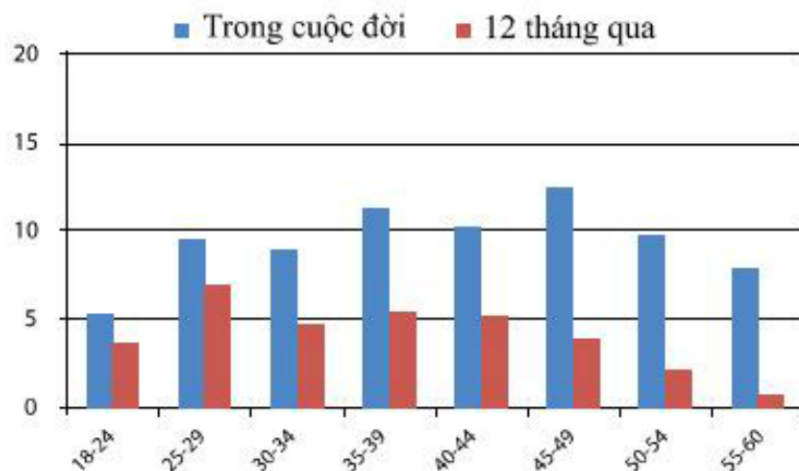


## 2. Bạo lực tình dục

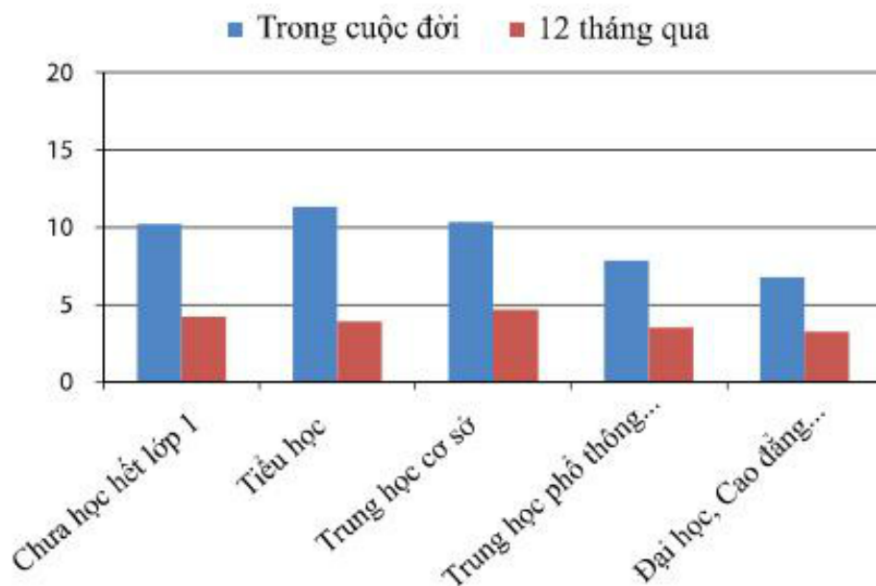
Số liệu khảo sát cho thấy khoảng 1/10 (9,9%) phụ nữ từng kết hôn tại Việt Nam bị bạo lực tình dục trong đời do chồng gây ra. Ở nông thôn, tỷ lệ này cao hơn so với thành thị (10,1% so với 9,5%). Tỷ lệ này dao động từ 7,4% tại Vùng Đồng bằng sông Hồng cho đến 15,8% tại vùng Đông Nam bộ. Liên quan tới tỷ lệ bạo lực hiện tại, con số chung của Việt Nam là 4,2%, dao động từ 3% tại Tây Nguyên tới 7% tại Đông Nam bộ (Biểu 3.1. và 3.7).

Điểm nổi bật là - khác với bạo lực thể xác hiện tại - bạo lực tình dục hiện tại duy trì ở mức gần giống nhau ở nhiều nhóm tuổi cho tới tận tuổi 50, nhìn chung khoảng 4%, cho thấy rằng khi bạo lực tình dục bắt đầu xảy ra, nó sẽ tiếp diễn trong toàn bộ cuộc hôn nhân/mối quan hệ. Tỷ lệ bạo lực tình dục trong đời thấp hơn ở những phụ nữ có trình độ học vấn cao hơn trong khi tỷ lệ bạo lực tình dục trong 12 tháng trước khi phỏng vấn không cho thấy có sự khác biệt theo trình độ học vấn của người trả lời (Hình 3.6 và 3.7)

Hình 3.6. Tỷ lệ phụ nữ bị chồng gây bạo lực tình dục chia theo nhóm tuổi, Việt Nam 2010 (N=4561)

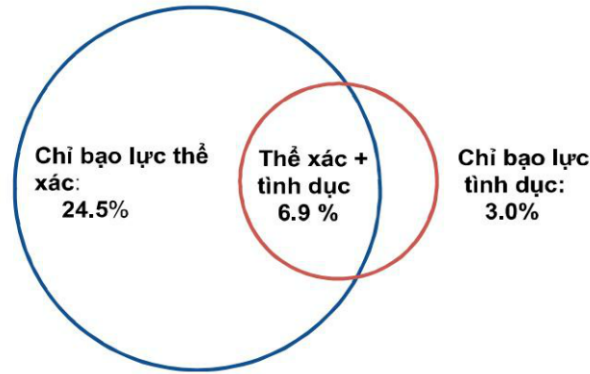


Hình 3.7 Tỷ lệ phụ nữ bị chồng gây bạo lực tình dục chia theo trình độ học vấn, Việt Nam 2010 (N=4561)



### 3. Bạo lực chống chất cả thể xác và tình dục

Hình 3.10. Bạo lực chồng chất trong đời - bạo lực thể xác đi kèm bạo lực tình dục do người chồng gây ra đối với phụ nữ đã lập gia đình ở Việt Nam 2010 (N+4561)



#### **4. Bạo lực về tinh thần**

Bạo lực tinh thần không kém phần nghiêm trọng so với bạo lực tình dục hay thể xác và phụ nữ thường cho biết rằng ảnh hưởng của bạo lực tinh thần nặng nề hơn so với bạo lực tình dục hay thể xác. Liên quan tới vấn đề này cũng cần phải nhấn mạnh là trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình có nêu một số hành vi bạo lực tinh thần. Tuy nhiên việc xác định bạo lực tinh thần không dễ dàng trong phạm vi một cuộc khảo sát và phần lớn những biểu hiện không được nêu trong luật hình sự hoặc luật về bạo lực gia đình. Ở đây cũng tương tự như với bạo lực tình dục hay thể xác, một loạt các câu hỏi về các hành vi bạo lực được dùng để xác định mức độ bạo lực tinh thần. Các hành vi cụ thể bao gồm: bị sỉ nhục, lăng mạ hoặc làm cho cảm thấy tồi tệ, coi thường hoặc làm bẽ mặt trước mặt những người khác; bị đe dọa hoặc dọa nạt chi bằng bất cứ cách nào (ví dụ như quắc mắt, quát mắng hay đập phá đồ đạc); bị hăm dọa đánh đập hoặc đánh đập người yêu quý); dọa đuổi ra khỏi nhà vì bất cứ lý do gì.

Con số chung cho tỷ lệ bị bạo lực tinh thần đối với phụ nữ do chồng gây ra tại Việt Nam là 53,6% trong cuộc đời, trong đó nông thôn cao hơn thành thị (56,2% so với 47,2%). Tỷ lệ bị bạo lực tinh thần trong đời do chồng gây ra dao động từ 42,4% tại Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung tới 70,1% tại Vùng Tây Nguyên.

Tỷ lệ của bạo lực tinh thần hiện tại của Việt Nam là 25,4% (nông thôn là 27,5% và 20,4% tại thành thị). Nó dao động từ 22% tại Vùng Đồng bằng sông Hồng đến 32,6% tại Vùng Tây Nguyên.

Thông thường tỷ lệ bạo lực tinh thần cao hơn ở đối tượng phụ nữ có học vấn thấp hơn (trung học cơ sở hoặc thấp hơn) và ít gặp hơn ở những phụ nữ có trình độ học vấn cao hơn (cấp ba hoặc cao hơn) mặc dù tỷ lệ ở những đối tượng có trình độ này cũng vẫn ở mức cao.



### **III. Nguyên nhân và hậu quả**

#### **1. Nguyên nhân**

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến bạo hành trong đời sống gia đình, vợ chồng. Có thể kể đến các nguyên nhân như kinh tế, học vấn, nhận thức, cờ bạc rượu chè, ngoại tình và tình dục...

##### **1.1 Nguyên nhân về kinh tế**

Thực tế cho thấy có sự tương quan giữa bạo hành trong gia đình với sự nghèo khổ. Cuộc sống khó khăn chật vật sẽ gây sự căng thẳng và lo nghĩ về mặt tinh thần, từ đó xảy ra những cuộc cãi vã, đánh đập nhau trong gia đình.

##### **1.2 Nguyên nhân về học vấn**

Các vợ chồng có học vấn thấp thường là nguyên nhân xảy ra những cuộc bạo hành trong gia đình. Do sự nhận thức của họ không cao nên họ sẵn sàng “thượng cẳng chân, hạ cẳng tay” đối với vợ và con, tuy nhiên đối với những cặp vợ chồng có trình độ học vấn cao cũng vẫn xảy ra những cuộc bạo hành, nhưng thường là những cuộc bạo hành về mặt tinh thần theo kiểu “chiến tranh lạnh”, “bạo hành tâm”.

##### **1.3 Nguyên nhân về nhận thức**

Nhiều kẻ bạo hành có những hành động, cử chỉ lời nói xúc phạm và gây tổn thương tới người khác nhưng họ không cho đó là bạo hành. Họ chưa hiểu rõ bạo hành là như thế nào mà thường nghĩ bạo hành đơn giản là đánh đập, hành hạ nhưng thực ra bạo hành không chỉ làm tổn thương về mặt thể chất mà còn cả về mặt tinh thần như: lạnh nhạt, hững hờ, thiếu quan tâm, vv... Chính vì thiếu kiến thức về bạo hành nên nhiều kẻ bạo hành đã thực hiện hành vi bạo hành với người khác mà không hề hay biết.

##### **1.4 Nguyên nhân do tàn dư về xã hội:**

Trước hết là do tư tưởng độc quyền, gia trưởng của người chồng, coi khinh vợ, tự cho mình có quyền được đối xử tàn bạo với vợ nhưng vợ thì không được làm những điều đó với chồng.

Do mềm yếu và tính cam chịu của phụ nữ Á Đông nên người vợ thường không dám có những hành vi biểu hiện chống trả, từ đó khiến cho người chồng càng ngày càng lấn át người vợ.

Do người phụ nữ luôn cho rằng bị bạo hành là một chuyện xấu, chuyện riêng trong gia đình, nếu có ai biết được thì không những “xấu chàng” mà còn “hỗ thiếp” nên luôn giấu kín và không cho ai biết, chuyện chỉ được nói ra khi nó đã trở nên nghiêm trọng.

### **1.5 Nguyên nhân bất bình đẳng giới**

Hiện nay trên thực tế mặc dù đã có nhiều phụ nữ đã vươn lên những địa vị cao và quan trọng trong xã hội, song tư tưởng trọng nam khinh nữ vẫn còn tồn tại trong xã hội. Trước hết là trong gia đình, họ hàng, gia tộc. Họ dễ đồng tình, bênh vực cho những hành động đối xử bất bình đẳng của nam giới đối với nữ giới và cho rằng người vợ phải có gì đó thì người chồng mới đối xử như vậy.



*Ảnh minh họa bất bình đẳng giới*

### **1.6 Nguyên nhân do cờ bạc, rượu chè**

Trong bối cảnh chung của Việt Nam là: vui nhậu, buồn nhậu, hội ngộ, chia ly, chúc mừng cũng nhậu. Có khi người ta mượn rượu để giải quyết một vấn đề gì đó về tâm lý như: áp lực căng thẳng, xung đột nội tâm, những buồn chán, thất bại, vv... Khi đã có hơi men trong người thì thông thường họ không còn đủ lý trí và sự tỉnh táo để kiểm soát hành vi của mình, và đôi khi họ cũng mượn cờ bạc để cho mình cái quyền làm tổn thương người khác.

Với những gia đình có vợ hoặc chồng đam mê cờ bạc đỏ đen cũng là nguyên nhân chính dẫn đến những cuộc bạo hành.

### **1.7 Nguyên nhân từ tình dục**

Sinh hoạt tình dục là một yếu tố quan trọng trong đời sống vợ chồng, nhưng có những ông chồng có những hành động bạo hành với vợ như: cưỡng ép giao hợp, đòi làm những kiểu mà người vợ không thích hoặc là bạo dâm đối với vợ gây đau đớn và tổn thương về mặt tâm lý cho người vợ.

Có thể là do người vợ không muốn quan hệ, hoặc chiều chồng mà cho quan hệ nhưng lại tỏ ra miễn cưỡng và không mặn mà khiến cho chồng ngờ vực, ghen tuông rồi chì chiết, hành hạ vợ. Tuy nhiên phụ nữ cũng có những hành vi thể hiện sự bạo hành đối với chồng với

những lý do như: sinh lý của người vợ quá mạnh, luôn đòi hỏi người chồng phải đáp ứng, hoặc lấy chuyện tình dục ra để trừng trị mỗi khi người chồng mắc lỗi.

### **1.8 Nguyên nhân do ngoại tình**

Đây là nguyên nhân trực tiếp của những trận bạo hành trong gia đình. Người vợ hoặc chồng đi ngoại tình về nhà rồi kiếm có đay nghiến, dằn vặt vợ hoặc chồng con nhưng phổ biến hơn vẫn là người chồng. Chồng có thể đánh đập, chửi bới, lăng nhục thậm chí là chê bai vợ để biện minh cho hành động ngoại tình của mình. Có những trường hợp vợ chồng nghi ngờ nhau ngoại tình rồi tìm cách xia xói, ghen tuông, gây gổ và thậm chí còn đánh đập vợ.

### **1.9 Nguyên nhân do xung đột gia đình**

Vấn đề nuôi dạy con cái dễ xảy ra những tranh cãi bất đồng. Vấn đề chi tiêu mua sắm không thống nhất, vấn đề trách nhiệm của mỗi người trong gia đình và thiết lập các mối quan hệ với những người bên ngoài, vv....

### **1.10 Nguyên nhân từ hai bên gia đình**

Sự tác động của hai bên gia đình, đặc biệt là gia đình nhà chồng. Chuyện mẹ chồng nàng dâu, mẹ vợ và chàng rể và các mối quan hệ khác trong gia đình một khi “com không lành, canh không ngọt” là nguyên nhân chính khiến cho vợ hoặc chồng có những hành động hoặc lời nói bạo hành với người kia.

### **1.11 Những nguyên nhân khác**

Sự cuồng tín tôn giáo, chênh lệch học vấn, suy thoái lối sống, đạo đức, lấy nhau không xuất phát từ tình yêu, vv....

## **2. Hậu quả**

### **2.1 Đối với người bị bạo hạnh**

- Tác hại về tâm lý: Bị Stress, sợ hãi, tức giận, căm thù, lo lắng, hoang hốt, nhục nhã, đau khổ, tuyệt vọng, chán nản, muốn xa lánh, muốn tự tử. Mắc các bệnh tâm thần nhẹ như: trầm cảm, phân liệt, vv...
- Tác hại về thể chất: đau đốn, bị thương, bị tàn phế, bị xấu xí dị dạng, bị bệnh, vv...
- Tác hại về xã hội: uy tín và danh dự bị tổn thương, bị giám sát, không thực hiện được vai trò, vị trí của mình trong xã hội.

### **2.2 Đối với chính người bạo hạnh**

- Quan hệ của người bạo hạnh và người bị bạo hạnh bị tổn thương, tan vỡ.

- Nhân phẩm bị suy thoái, uy tín, danh dự bị giảm sút hoặc sụp đổ trong gia đình và ngoài xã hội vì bị dư luận lên án và phê phán.
- Lương tâm bị cắn rứt dày vò vì hối tiếc, ân hận và xấu hổ.
- Bị pháp luật can thiệp và trừng trị.

### **2.3 Đối với gia đình:**

- Làm tổn thương đến tâm lý tình cảm của gia đình.
- Làm tổn thương các quan hệ gia đình.
- Làm mất uy tín và danh dự của gia đình.
- Gây đau khổ, xấu hổ và nhục nhã cho các thành viên trong gia đình. Con cái thường mặc cảm, tự ti, không thích giao tiếp, không tự tin trong cuộc sống, bỏ học, không dám kết thân với người khác và trở nên ương bướng, khó bảo, thích gây gổ với người khác, học hành sa sút và trở nên hư hỏng

#### **2.3.1 Hậu quả đối với trẻ em**

Những đứa trẻ ở trong gia đình thường xuyên có cảnh bạo lực sẽ có các di chứng như là nhiều tâm lý và trầm cảm, sự gâỵ hấn, sự sợ hãi, mất ngủ, thiếu tự tin, thất vọng.



#### ***Bạo lực gia đình ảnh hưởng tới sự phát triển tâm lý, nhân cách của trẻ nhỏ***

Theo số liệu của Ủy ban dân số, gia đình và trẻ em, 80% các em bỏ nhà đi lang thang hoặc phạm pháp do cha mẹ mâu thuẫn. Các em khi bỏ nhà đi sẽ phải chịu những thiệt thòi như bị bóc lột sức lao động, bị xua đuổi, không có chỗ ở ổn định, bị đánh đập hay đau ốm không ai chăm sóc và có thể bị lạm dụng tình dục, bị nhiễm các thói hư tật xấu.

#### **2.3.2 Hậu quả dưới góc nhìn xã hội**



**Thứ nhất**, bạo lực gia đình dưới bất kỳ hình thức cũng để lại những tác động tiêu cực đến sức khỏe về thể chất, tinh thần không chỉ của nạn nhân mà còn cả các thành viên khác trong gia đình. Những tác động tiêu cực này đã chất thêm gánh nặng lên hệ thống y tế quốc gia. Trong những trường hợp nghiêm trọng (nạn nhân và trẻ em bị thương tích, khủng hoảng, bị truyền bệnh hay làm lây nhiễm HIV, có thai ngoài ý muốn...), gánh nặng với hệ thống y tế quốc gia là rất lớn. Các nghiên cứu thực hiện ở Hoa Kỳ, Ni-ca-ra-goa và Dim-ba-bu-ê đã chỉ ra rằng, tỷ lệ phụ nữ bị bạo hành gia đình phải cần đến các dịch vụ y tế cao hơn nhiều so với phụ nữ bình thường.



### **1. Ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần**

**Thứ hai**, bạo lực gia đình chống lại phụ nữ tác động tiêu cực đến lực lượng lao động và do đó cũng tác động đến các hoạt động kinh tế. Một nghiên cứu về bạo lực gia đình trên phạm vi quốc gia thực hiện ở Ca-na-đa cho thấy có 30% số người vợ bị chồng đánh đập phải bỏ việc do chấn thương về thể chất và tinh thần và 50% trong số họ phải nghỉ ốm để điều trị. Một nghiên cứu ở Ấn Độ ước tính, đối với các trường hợp bạo lực gia đình chống lại phụ nữ, nạn nhân phải nghỉ việc trung bình trong 7 ngày. Một nghiên cứu khác thực hiện ở Ni-ca-ra-goa cho thấy, thu nhập của những phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình thấp hơn 46% so với thu nhập của những phụ nữ bình thường. (WHO, Violence Against Women Factsheet No. 239).

**Thứ ba**, bạo lực gia đình chống lại phụ nữ chất gánh nặng lên hệ thống bảo trợ xã hội: Bạo lực gia đình đặt ra yêu cầu trợ giúp và bảo vệ những nạn nhân là phụ nữ và trẻ em với hệ thống bảo trợ xã hội của quốc gia. Ví dụ, để bảo vệ các phụ nữ và trẻ em là nạn nhân của các hành vi bạo lực trong gia đình, cần thiết phải xây dựng hệ thống các cơ sở tạm lánh cho họ... Do bạo lực gia đình thường gắn liền với sự tan vỡ gia đình; việc bỏ đi của trẻ em; tình trạng trẻ em thiếu người chăm sóc, nuôi dưỡng; tình trạng trẻ em có thai; nạn nhân bị lây nhiễm HIV và các loại bệnh tình dục, trẻ em mồ côi nên gánh nặng với

hệ thống bảo trợ xã hội không chỉ dừng lại ở việc cung cấp những nơi tạm lánh mà về lâu dài còn bao gồm việc xây dựng các cơ sở nuôi dưỡng, phục hồi thể chất, tinh thần cho các nạn nhân cũng như các chính sách, cơ chế khác để giải quyết các vấn đề xã hội phát sinh. Tất cả tạo sức ép lên hệ thống bảo trợ xã hội của các quốc gia mà thông thường luôn ở trong tình trạng đã bị quá tải.

**Thứ tư**, bạo lực gia đình chống lại phụ nữ đồng thời cũng chắt gánh nặng lên hệ thống giáo dục. Bạo lực gia đình có thể gây ra cho học sinh – những nạn nhân trực tiếp hoặc phải chứng kiến cảnh người mẹ là nạn nhân của bạo lực gia đình – những rối loạn tâm lý và sự sa sút trong học tập. Các nghiên cứu về vấn đề này cho thấy, tỷ lệ học sinh bỏ học vì lý do bạo lực gia đình thường rất cao. Trong trường hợp không bỏ học, việc học hành sa sút và những rối loạn nhân cách của các học sinh là nạn nhân (trầm cảm, và trong một số trường hợp là quấy phá hay có hành vi bạo lực với giáo viên và các học sinh khác...) gây cho nhà trường những rắc rối không nhỏ. Ở một số nước trên thế giới, các nhà trường phải tuyển dụng thêm những giáo viên hoặc chuyên gia tâm lý để hỗ trợ những học sinh là nạn nhân hoặc phải sống trong môi trường bạo lực gia đình.

**Thứ năm**, bạo lực gia đình chống lại phụ nữ đồng thời cũng chắt gánh nặng lên hệ thống các cơ quan tư pháp. Điều này dễ hiểu bởi lẽ pháp luật của hầu hết quốc gia trên thế giới hiện đã xếp các hình thức bạo lực gia đình (ở những phạm vi, mức độ khác nhau) là những hành vi vi phạm pháp luật và vì vậy, mỗi khi các hành vi bạo lực gia đình xảy ra, các cơ quan tư pháp sẽ phải "vào cuộc" để điều tra, truy tố, xét xử. Ở những quốc gia mà các thủ tục pháp lý phức tạp, chẳng hạn như Hoa Kỳ, việc thụ lý, điều tra và xét xử các vụ kiện tụng nói chung, các vụ kiện tụng liên quan đến bạo lực gia đình chống lại phụ nữ nói riêng tiêu tốn rất nhiều thời gian và nguồn nhân, vật lực không chỉ của các cơ quan tư pháp mà của toàn xã hội. Ngoài ra, gánh nặng của hệ thống tư pháp trong vấn đề này còn thể hiện ở việc phải giam giữ, quản lý và cải tạo những kẻ có hành vi bạo lực gia đình (trong những trường hợp nghiêm trọng)

#### **IV. Giải pháp**

**Thứ nhất:** Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức tiến tới chuyển đổi hành vi của các tầng lớp nhân dân về bạo lực gia đình.

Cần coi đây là biện pháp chủ yếu để nâng cao ý thức tự giác chấp hành luật, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng sử dụng các quy định của pháp luật để tự bảo vệ cho những nạn nhân tiềm năng, nâng cao tính tích cực xã hội của cộng đồng trong phòng chống bạo lực gia đình.



Giáo dục bình đẳng giới phải được thực hiện ngay từ trong gia đình đến nhà trường và xã hội để định hình nhận thức. Phải nâng cao nhận thức của cả hai giới về quyền và nghĩa vụ của họ trong mối quan hệ với các thành viên trong gia đình.



*Tập huấn tuyên truyền về bạo lực gia đình*

**Thứ hai:** Phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình; vai trò của họ hàng, dòng họ. Bởi đây là truyền thống văn hoá của dân tộc sẽ có ảnh hưởng không nhỏ đến việc duy trì sự ổn định, đoàn kết và êm ấm trong đời sống gia đình; làm tốt công tác hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình;



*Hòa giải mâu thuẫn trong gia đình*

## **Đường Lối Cách Mạng Của Đảng Cộng Sản Việt Nam      GVHD: Nguyễn Phước Trọng**

Ngăn chặn kịp thời và bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân của bạo lực gia đình; Cần trang bị cho nạn nhân vũ khí để tự bảo vệ như: nghề nghiệp để độc lập về tài chính, trình độ học vấn, ý thức vươn lên làm chủ bản thân và gia đình, kiến thức giữ gìn hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con cái...

**Thứ ba:** Đẩy mạnh thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống văn minh; cần quan tâm xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá trong đó đưa tiêu chí không có bạo lực gia đình, không lạm dụng rượu bia, không có tệ nạn cờ bạc, ma tuý để công nhận gia đình văn hóa.



**Thứ tư:** Phải xử lý nghiêm người có hành vi bạo lực gia đình theo đúng quy định của Nghị định số: 110/2009/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống bạo lực gia đình.

**Thứ năm:** Thực hiện việc lồng ghép chương trình phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới trong chương trình kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các cấp, các ngành.

Đây là một giải pháp quan trọng nhằm cụ thể hoá các chỉ tiêu, mục tiêu về phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình, tránh việc tuyên truyền chung chung không gắn với chỉ đạo cụ thể, trách nhiệm quản lý của Lãnh đạo các ngành, các cấp.

Việc thực hiện tốt các chương trình phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, tạo việc làm tăng thu nhập cho người lao động, ổn định đời sống gia đình, sẽ góp phần hạn chế bạo lực gia đình do nguyên nhân từ kinh tế khó khăn.

Cuối cùng là phải tăng cường vai trò Lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong thực hiện phòng chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới.

Việc phòng chống bạo lực gia đình là trách nhiệm chung của mọi gia đình và toàn xã hội, do đó cần phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung của chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của các đoàn thể nhân dân.

Phải đưa nội dung Phòng chống bạo lực gia đình vào chương trình, kế hoạch công tác. Hằng năm, các cấp uỷ, chính quyền cơ sở thực hiện tốt việc nắm tình hình các vụ bạo lực gia đình để ngăn chặn kịp thời, không để xảy ra các vụ án nghiêm trọng

**Tài liệu tham khảo**

**Kết quả từ Nghiên cứu quốc gia về bạo lực gia đình với phụ nữ ở Việt Nam 2010**

**Tài liệu.vn**

**Báo mới.com**

**Theo Việt Báo**